

Số: 3321/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 28 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành bộ tiêu chí chấm điểm, bình xét thi đua
các cụm, khối thi đua tỉnh Sơn La

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005, năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 04/11/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 891/TTr-SNV ngày 08 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bộ tiêu chí chấm điểm, bình xét thi đua các cụm, khối thi đua tỉnh Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc các cụm, khối thi đua của tỉnh và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*thiep*

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban Thi đua Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VP, CVCK, TT Thông tin;
- Lưu: VT, NC, (Hiệp.80b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Minh
Cầm Ngọc Minh



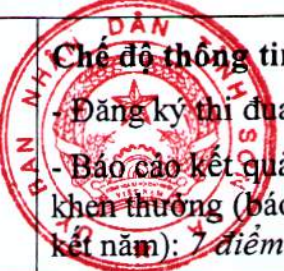
TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG
Các khối cơ quan đảng, cơ quan quản lý nhà nước,
Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp
(Kèm theo Quyết định số 3324/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Điểm chấm lại	Ghi chú
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	20			
a	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng	5			
b	Ban hành văn bản (kế hoạch, hướng dẫn...) về công tác thi đua, khen thưởng (có văn bản gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng): 5 điểm Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tại đơn vị (có văn bản gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng): 5 điểm Ban hành quyết định thành lập (hoặc kiện toàn) Hội đồng sáng kiến tại đơn vị (có văn bản gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng): 5 điểm	15			
2	Hưởng ứng, thực hiện các phong trào thi đua theo kế hoạch của tỉnh, của ngành, địa phương	10			
a	Hưởng ứng, triển khai các phong trào thi đua thường xuyên, theo đợt, theo chuyên đề của trung ương, của tỉnh phát động (có văn bản gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng)	5			
b	Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của các phong trào thi đua	5			
3	Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng gương điển hình tiên tiến	20			
a	Xây dựng kế hoạch cụ thể việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng gương điển hình tiên tiến (có văn bản gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng)	10			



b	Thực hiện tuyên truyền và nhân rộng gương điển hình tiên tiến: - Biểu dương các gương điển hình tiên tiến hàng tháng, hàng quý trong các cuộc họp của cơ quan, trên trang thông tin điện tử của đơn vị, trên báo đài... : 5 điểm - Định kỳ giới thiệu gương điển hình tiên tiến về Ban Thi đua - Khen thưởng theo quy định: 5 điểm	10			
4	Công tác khen thưởng	30			
a	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định	10			
b	Đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng tiêu chuẩn theo quy định: + Có từ 90% đến 100% hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng tiêu chuẩn, được xét duyệt: 15 điểm; + Có từ 70% đến 89% hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng tiêu chuẩn, được xét duyệt: 10 điểm; + Có từ 50 đến 69% hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng tiêu chuẩn, được xét duyệt: 5 điểm; + Có dưới 50% hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng tiêu chuẩn, được xét duyệt: 0 điểm.	15			
c	Phát hiện và đề nghị khen thưởng cấp tỉnh đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất (có số liệu trong báo cáo tổng kết)	5			
5	Tổ chức bộ máy và bồi dưỡng về công tác thi đua, khen thưởng	10			
a	Phân công cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo về năng lực, trình độ, ổn định về thời gian công tác	5			
b	Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, hội nghị, tập huấn nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng	5			

10/10

6	 <p>Chế độ thông tin báo cáo - Đăng ký thi đua: 3 điểm - Báo cáo kết quả thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (báo cáo 6 tháng, 9 tháng, tổng kết năm): 7 điểm</p>	10			
ĐIỂM THƯỜNG					
1	Tỷ lệ khen thưởng cấp tỉnh năm trước liền kề của cơ quan, đơn vị đạt từ 50% trở lên là người trực tiếp lao động; công chức, viên chức không làm công tác quản lý (có số liệu trong báo cáo tổng kết).	+5			
2	Năm trước liền kề, cơ quan, đơn vị có đề tài nghiên cứu khoa học được cấp tỉnh hoặc bộ, ngành trung ương nghiệm thu (có văn bản đánh giá, công nhận của cơ quan có thẩm quyền)	+5			
3	Năm trước liền kề, cơ quan, đơn vị có cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh hoặc cấp bộ, ngành trung ương (có quyết định gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng)	+5			
4	Trong năm cơ quan, đơn vị có tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp Nhà nước (từ hình thức Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên)	+5			
5	Trong năm cơ quan, đơn vị có tập thể, cá nhân đạt giải Vàng hoặc tương đương trong các hội thi, cuộc thi cấp toàn quốc; hoặc có cá nhân được tặng Bằng Tuổi trẻ sáng tạo hoặc Bằng Lao động sáng tạo (có chứng nhận gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng)	+5			
6	Tham gia ủng hộ hoặc vận động ủng hộ tiền của, vật chất, công sức lao động cho xã, bản xây dựng nông thôn mới hoặc xã vùng III được quy đổi thành tiền có trị giá từ 50 triệu đồng trở lên (có xác nhận của địa phương)	+5			

ĐIỂM TRỪ					
1	Cơ quan, đơn vị có hồ sơ đề nghị khen thưởng bị trả lại	-5			
2	Cơ quan, đơn vị nộp báo cáo, các văn bản phối hợp thực hiện công tác thi đua, khen thưởng: - Mỗi văn bản nộp chậm: trừ 1 điểm - Mỗi văn bản không nộp: trừ 2 điểm				
3	Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức liên quan đến ma túy	-5			
4	Cơ quan, đơn vị có gia đình cán bộ công chức có người thân cùng chung sống liên quan đến ma túy	-3			
5	Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên	-5			
6	Cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức vi phạm an toàn giao thông (có quyết định xử lý vi phạm hoặc thông báo của cơ quan có thẩm quyền)	-5			
TỔNG ĐIỂM = Điểm nội dung tiêu chí đánh giá + Điểm thưởng - Điểm trừ					